

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách
HĐND Thành phố về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách
phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 2 Điều 32 Luật Thủ đô)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Ngày 20/11/2025, UBND Thành phố có Tờ trình số 409/TTr-UBND trình
HĐND Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách phát triển
nông nghiệp thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 2 Điều 32 Luật Thủ đô).

Ngày 24/11/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố tổ chức họp
thẩm tra và có Báo cáo số 171/BC-BKTNS thẩm tra về Tờ trình và dự thảo Nghị
quyết của HĐND Thành phố quy định về một số chính sách phát triển nông nghiệp
thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 2 Điều 32 Luật Thủ đô).

Căn cứ nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành
phố, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Tại Báo cáo thẩm tra số 171/BC-BKTNS, Ban Kinh tế - Ngân sách thống
nhất việc HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết là cần thiết và đúng
thẩm quyền, tạo cơ sở pháp lý cụ thể nhằm chuyển đổi nền nông nghiệp theo
hướng hiện đại, đổi mới phương thức sản xuất từ truyền thống sang sản xuất
công nghệ cao.

**2. Một số vấn đề cụ thể Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị tại Báo cáo
thẩm tra, UBND Thành phố báo cáo tiếp thu, giải trình như sau:**

**2.1. Đề nghị rà soát, báo cáo các lĩnh vực đã được quy định tại khoản 2
Điều 32 Luật Thủ đô nhưng không đưa vào áp dụng tại Nghị quyết này.**

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và rà soát, báo cáo như sau:

Tại khoản 2 Điều 32 Luật Thủ đô quy định 08 nhóm chính sách hỗ trợ
phát triển nông nghiệp, nông thôn gồm: (1) Giống, chuyển giao công nghệ trong
sản xuất giống; (2) Công nghệ bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; (3)
Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; (4) Phát triển nông nghiệp
sinh thái, nông nghiệp kết hợp du lịch, giáo dục trải nghiệm, nông nghiệp kết
hợp với các hoạt động thương mại, dịch vụ; (5) Hoạt động bảo vệ môi trường
trong sản xuất, sơ chế, chế biến nông sản; (6) Phát triển các chuỗi liên kết, chuỗi
giá trị, thị trường tiêu thụ sản phẩm; (7) Phát triển kinh tế tập thể, làng nghề,

làng có nghề; (8) Đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

Tại dự thảo Nghị quyết, đã đề xuất các chính sách thuộc 6/8 nhóm chính sách theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Thủ đô, không đề xuất quy định đối với 02 nhóm chính sách về Phát triển kinh tế tập thể, làng nghề, làng có nghề và Đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, lý do:

- Về nội dung phát triển kinh tế tập thể, làng nghề, làng có nghề:

+ Đối với việc phát triển kinh tế tập thể: Tại Chương III Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã đã quy định chính sách của nhà nước về hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trong đó gồm 11 chính sách hỗ trợ cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động ở tất cả các lĩnh vực, kể cả lĩnh vực nông nghiệp với những ưu đãi rất lớn. Do vậy, không đề xuất quy định về nội dung phát triển kinh tế tập thể tại dự thảo Nghị quyết để tránh việc quy định chồng chéo, trùng lặp giữa chính sách của Trung ương và Thành phố.

+ Đối với hỗ trợ làng nghề, làng có nghề: Hiện nay, UBND Thành phố đã xây dựng dự thảo Nghị quyết HĐND Thành phố về quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát triển làng nghề và ngành nghề nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội và trình HĐND Thành phố thông qua tại kỳ họp cuối năm 2025, theo đó chính sách hỗ trợ làng nghề, làng có nghề đã được đề xuất quy định tại Nghị quyết này. Vì vậy, không quy định hỗ trợ làng nghề, làng có nghề tại dự thảo Nghị quyết.

- Về đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn: Ngày 29/9/2025, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND về một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ của thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội. Trong đó đã quy định các chính sách, nội dung hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực ở tất cả các lĩnh vực, do vậy không đề xuất chính sách này tại dự thảo Nghị quyết để tránh trùng lặp, chồng chéo khi thực hiện chính sách.

2.2. Đối với những chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2025 của HĐND Thành phố cần sửa đổi hoặc bổ sung mới, cần thuyết minh rõ cơ sở pháp lý, khoa học và thực tiễn khi đề xuất, đặc biệt là các số liệu, đơn giá, định mức hỗ trợ bằng con số cụ thể (ví dụ hỗ trợ 50% kinh phí mua giống, thời gian hỗ trợ 3 năm, hỗ trợ xây dựng nhà lưới với mức 80.000 đồng/m²...

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và bổ sung giải trình, thuyết minh một số chính sách liên quan đến đơn giá, định mức hỗ trợ bằng con số cụ thể như sau:

(1) Chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chương trình phát triển nghiên cứu,

sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp: Đề xuất tăng mức hỗ trợ từ 10% lên 50% đối với sản xuất giống bố mẹ lĩnh vực chăn nuôi, lý do: Việc đầu tư sản xuất giống vật nuôi cần nguồn vốn lớn, trong khi nội dung, mức chi hỗ trợ theo Thông tư 107/2021/TT-BTC ngày 03/12/2021 của Bộ Tài chính quy định “Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí nhân công và vật tư để sản xuất giống trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành”. Trong khi chi phí về nhân công và vật tư chiếm tỷ lệ không lớn trong 1 dự án sản xuất giống (chi phí lớn chủ yếu là đầu tư hạ tầng, đất đai, công nghệ...). Đồng thời, đề xuất mức 50% tương ứng với sản xuất giống trồng trọt, thủy sản quy định tại Thông tư 107/2021/TT-BTC ngày 03/12/2021 của Bộ Tài chính.

(2) Hỗ trợ cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung:

- Đề xuất bổ sung nội dung hỗ trợ lãi suất khi cơ sở giết mổ đầu tư mua xe ô tô vận chuyển thịt từ cơ sở giết mổ đến nơi tiêu thụ, lý do:

+ Hiện nay tình trạng vận chuyển sản phẩm động vật không đảm bảo an toàn thực phẩm vẫn còn rất nhiều, đặc biệt là vận chuyển lợn sau giết mổ bằng xe mô tô, không có thùng kín, hệ thống che chắn gây mất an toàn thực phẩm.

+ Qua khảo sát cho thấy việc vận chuyển bằng xe ô tô chuyên dụng chiếm tỷ lệ không cao: Đối với các cơ sở giết mổ lớn như Công ty CP thì tỷ lệ vận chuyển bằng xe chuyên dụng chiếm tỷ lệ 100%; Đối với các cơ sở bán công nghiệp việc vận chuyển bằng xe chuyên dụng chỉ chiếm 30 - 40%; Cơ sở giết mổ thủ công, nhỏ lẻ: 100% vận chuyển bằng xe máy không đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh;

+ Đề xuất trọng tải xe dưới 2,5 tấn để đảm bảo linh động, phù hợp với đặc điểm đường xá vận chuyển tại Hà Nội.

+ Đề xuất hỗ trợ lãi suất tương tự mức hỗ trợ tại các nội dung hỗ trợ tín dụng khác trong dự thảo Nghị quyết.

- Đề xuất bổ sung nội dung hỗ trợ chi phí xử lý nước thải, lý do:

+ Hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm phát sinh lượng nước thải lớn, chứa nồng độ BOD, COD, chất rắn lơ lửng, dầu mỡ và vi sinh vật vượt quy chuẩn cho phép.

+ Qua khảo sát tại một số cơ sở giết mổ trên địa bàn: Phần lớn các cơ sở giết mổ hiện nay đang gặp khó khăn trong việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn vì chi phí cao, diện tích hạn chế và thiếu năng lực vận hành.

+ Nước thải từ giết mổ nếu không được xử lý triệt để gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng và vệ sinh môi trường đô thị.

+ Để xử lý nước thải đạt quy chuẩn QCVN 62-MT:2016/BTNMT, cơ sở cần hệ thống xử lý hiện đại, với chi phí đầu tư từ vài trăm triệu đến hàng tỷ đồng. Chi phí xử lý nước thải (chi phí vận hành, hoá chất, nhân công...) cũng rất lớn.

+ Về mức hỗ trợ: Đề xuất hỗ trợ 50% chi phí xử lý nước thải với mức 10 nghìn đồng/m³, mỗi tổ chức, cá nhân được hỗ trợ không quá 160 triệu

đồng/năm: Theo tính toán với 01 m³ tương ứng với giết mổ 30 con lợn, để xử lý 01 m³ nước thải thì chi phí để vận hành, xử lý khoảng 19.000 đồng, với mức hỗ trợ 50% tương ứng với mức hỗ trợ chi phí giết mổ là 10.000 đồng/m³ nước, với cơ sở có công suất giết mổ khoảng 1.200 con lợn/ngày thì cần chi trả khoảng 24 triệu đồng/tháng, 288 triệu đồng/năm, với mức hỗ trợ 50% đề xuất hỗ trợ tối đa không quá 160 triệu đồng/tổ chức, cá nhân/năm là phù hợp để khuyến khích các cơ sở giết mổ nâng cao năng suất giết mổ, giảm chi phí giết mổ thu hút các cơ sở giết mổ nhỏ, lẻ vào giết mổ tại cơ sở giết mổ tập trung.

(3) Hỗ trợ xây dựng nhà màng, nhà lưới để sản xuất một số loại cây trồng có giá trị kinh tế cao: Đề xuất mức hỗ trợ xây dựng mới nhà lưới với mức 80 nghìn đồng/m², nhà màng với mức 150 nghìn đồng/m²; được hỗ trợ 01 lần không quá 01 tỷ đồng/tổ chức, cá nhân. Trên cơ sở khảo sát mặt bằng giá thực tế các mô hình nhà màng/nhà lưới tại Hà Nội và vùng phụ cận, báo giá của một số đơn vị cung cấp thiết bị nhà màng, nhà lưới là từ 160 nghìn đồng – 300 nghìn đồng/m², mức hỗ trợ 50% tương đương với 80 nghìn đồng – 150 nghìn đồng/m². Mức trần 1 tỷ đồng phù hợp với: quy mô đầu tư phổ biến (5.000-7.000 m²) và khả năng cân đối ngân sách Thành phố;

2.3. Điều 23 Quy định về việc dừng hỗ trợ, thu hồi kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân: Đề nghị UBND Thành phố bổ sung quy định các điều kiện, tiêu chí để là cơ sở thực hiện dừng hỗ trợ hoặc thu hồi; thẩm quyền quyết định việc này?...

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và giải trình, chỉnh sửa như sau:

- Về việc bổ sung quy định các điều kiện, tiêu chí để là cơ sở thực hiện dừng hỗ trợ hoặc thu hồi: Các nội dung quy định về việc dừng hỗ trợ hoặc thu hồi kinh phí hỗ trợ để xử lý trong các trường hợp nhất định khi tổ chức, cá nhân có các hành vi như: Triển khai chậm tiến độ theo quy định đối với các nội dung hỗ trợ trước đầu tư; không thực hiện đầy đủ các cam kết theo quy định; giả mạo hồ sơ đề nghị nhận hỗ trợ; sử dụng kinh phí sai nội dung hỗ trợ; lập khống chứng từ, hóa đơn để hợp thức hóa chi phí đầu tư. Việc quy định các điều kiện hỗ trợ hoặc tiêu chí đã quy định cụ thể ở từng nội dung chính, theo đó các tổ chức, cá nhân căn cứ vào điều kiện và tiêu chí quy định tại dự thảo Nghị để đầu tư, hoàn thiện đảm bảo đủ điều kiện để được hỗ trợ và cơ quan thực hiện hỗ trợ căn cứ vào đó để đánh giá, thẩm định và quyết định hỗ trợ.

- Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa, bổ sung cơ quan có thẩm quyền quyết định việc dừng hỗ trợ hoặc thu hồi như sau:

“Điều 23. Quy định về việc dừng hỗ trợ, thu hồi kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân

1. Thu hồi một phần kinh phí hoặc toàn bộ kinh phí đối với trường hợp tổ chức, cá nhân triển khai chậm tiến độ theo quy định đối với các nội dung hỗ trợ trước đầu tư hoặc khi không thực hiện đầy đủ các cam kết theo quy định.

2. Chấm dứt hỗ trợ, hủy kết quả hỗ trợ đã phê duyệt, yêu cầu hoàn trả kinh phí đã hỗ trợ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân giả mạo hồ sơ đề nghị

nhận hỗ trợ hoặc sử dụng kinh phí sai nội dung hỗ trợ hoặc lập không chứng từ, hóa đơn để hợp thức hóa chi phí đầu tư.

3. Các tổ chức, cá nhân không được tiếp tục tham gia các chương trình, chính sách hỗ trợ của Thành phố trong thời hạn từ 03 đến 05 năm kể từ thời điểm bị dừng hỗ trợ, thu hồi kinh phí theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Cơ quan thực hiện hỗ trợ là cơ quan có thẩm quyền quyết định và có trách nhiệm thực hiện việc dừng hỗ trợ hoặc thu hồi kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.”

2.4. Những nội dung chính sách hỗ trợ nêu tại Nghị quyết nhằm xác định đối tượng, mức hỗ trợ và điều kiện cơ bản. Tuy nhiên, để chính sách triển khai được thực tế kịp thời, trong nội dung quy định về tổ chức thực hiện Nghị quyết, đề nghị bổ sung nội dung UBND Thành phố ban hành các quy định về trình tự, hướng dẫn cụ thể, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng.

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa khoản 1 Điều 25 dự thảo Quy định như sau:

“Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức thực hiện và trình tự thực hiện việc dừng hỗ trợ, thu hồi kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân tại Quy định này.”

2.5. Các chính sách khuyến khích, hỗ trợ tại Nghị quyết này sẽ thay thế các chính sách tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023. Do đó đề nghị bổ sung các quy định chuyển tiếp thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 đảm bảo các chính sách hỗ trợ được liên tục, phù hợp với đặc điểm sản xuất nông nghiệp

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa, bổ sung khoản 1 Điều 24 dự thảo Quy định như sau:

“Điều 24. Quy định chuyển tiếp

1. Những nội dung đang thực hiện theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố có quy định về chu kỳ hỗ trợ thì tiếp tục thực hiện hết chu kỳ theo quy định tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND; những nội dung có cam kết thì tiếp tục thực hiện các cam kết theo quy định.”

2.6. Về các nội dung cụ thể khác:

(1) Điều 3: khoản 4: Đề nghị UBND Thành phố quy định rõ hơn về việc lựa chọn mức hỗ trợ trong trường hợp cùng thời điểm và cùng một nội dung hỗ trợ, đối tượng thụ hưởng chính sách.

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa như sau:

“Ngoài các nội dung chính sách tại Quy định này, các đối tượng thụ hưởng chính sách được hưởng các chính sách khác của Trung ương và Thành

phổ theo quy định nhưng không trùng lặp về nội dung hỗ trợ. Trường hợp trong cùng thời điểm và cùng một nội dung hỗ trợ, đối tượng thụ hưởng chính sách được lựa chọn một mức hỗ trợ cao nhất.”

(2) Điều 16: Đề nghị UBND Thành phố nghiên cứu phương án giới hạn số loại hỗ trợ nhà màng nhằm tránh lãng phí, hỗ trợ tràn lan (ví dụ: được hỗ trợ 01 lần không quá 01 tỷ đồng/tổ chức, cá nhân/năm).

UBND Thành phố giải trình như sau:

Tính đến năm 2024, toàn Thành phố có 136,24 ha sản xuất rau và 201,2 ha sản xuất hoa trong nhà màng, nhà lưới. So với diện tích đất nông nghiệp của Thành phố là 196.626 ha (theo Niên giám thống kê thành phố Hà Nội năm 2024) thì diện tích nhà màng, nhà lưới chiếm 1 tỷ lệ rất nhỏ.

Đồng thời, theo kế hoạch phát triển nông nghiệp, trên địa bàn Thành phố diện tích canh tác rau khoảng 15 nghìn ha, diện tích canh tác hoa khoảng 2.700 ha. Trường hợp hỗ trợ 50% diện tích sản xuất rau, hoa để xây dựng nhà màng, nhà lưới thì vẫn chiếm 1 tỷ lệ nhỏ (khoảng 7%) so với tổng diện tích đất nông nghiệp của Thành phố, đồng thời dự thảo đã quy định về đối tượng và điều kiện để thụ hưởng chính sách là các tổ chức, cá nhân sản xuất hoa; sản xuất rau theo phương pháp không dùng đất có quy mô tối thiểu đạt 5.000 m² trở lên, với quy định này đảm bảo tránh việc hỗ trợ tràn lan, lãng phí.

3. Về dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật.

UBND Thành phố tiếp thu ý kiến và rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

Trên đây là nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố đối với Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: NN&MT, TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, NNMT, TH;
- Lưu VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà